

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 264/2021/HS-PT

Ngày: 04 - 11 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh và ông Trần Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 262/2021/TLPT-HS ngày 06/10/2021, đối với bị cáo Nguyễn Chí T. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HSST ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Chí T** - Sinh ngày: 25/10/1979; Tại: tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn N1 - Văn phòng luật sư Đ - Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Nguyễn Thị Thanh T2 (em gái của bị cáo) - sinh năm 1982. Trú tại: Buôn C, xã C, huyện K, Đắk Lắk.

Bị hại:

1. Ông Hoàng Bá T3, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn 4, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

2. Chị Phan Thị T4, sinh năm 1990 Trú tại: Thôn 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1961. Trú tại: Thôn 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí T là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong thời gian từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2020 T đã thực hiện 01 vụ hủy hoại tài sản và 02 vụ trộm cắp tài sản cụ thể:

Vụ thứ nhất: Do nghi ngờ việc chị Phan Thị T4 là hàng xóm của T nói T là người hay trộm cắp và phá hoại vườn cây của chị T4 nên T đã nảy sinh ý định cắt phá vườn sầu riêng của chị T4. Khoảng 15 giờ ngày 21/10/2020, T lấy 01 cái cưa tay dài 40 cm cán nhựa màu đen của gia đình mình, rồi cầm cưa đi bộ đến vườn của chị T4, trú tại thôn 7, xã Phú Xuân. Khi vào vườn, T dùng cưa tay cắt đứt sát gốc 30 cây sầu riêng ghép gồm: 01 cây sầu riêng Đônà trồng năm 2016, 20 cây sầu riêng Đônà trồng năm 2017, 09 cây sầu riêng Musakin trồng năm 2018, sau đó T đi về nhà. Đến ngày 22/10/2020, chị T4 phát hiện một số cây sầu riêng bị cưa nằm dưới đất nên đã trình báo đến cơ quan Công an, cùng ngày thì T cũng ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS ngày 09/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 30 cây sầu riêng ghép bao gồm: 01 cây sầu riêng ghép loại Đônà trồng năm 2016, 20 cây sầu riêng ghép loại Đônà, trồng năm 2017; 09 cây sầu riêng ghép loại musakin, trồng năm 2018 được xác định giá trị tại thời điểm ngày 21/10/2020 là 27.343.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng tháng 7/2020, khi đi bắn chim T thấy vườn cà phê của gia đình anh Hoàng Bá T3, có trồng xen canh cây hồ tiêu nên T có ý định trộm cắp dây tiêu để mang về vườn nhà mình trồng. Sau đó khoảng 04 ngày, vào khoảng 18 giờ, T chuẩn bị 01 dao thái lan, có cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đi đến lô cà phê có trồng xen cây hồ tiêu của anh T3, quan sát thấy không có người trông coi nên T đã đi vào vườn, dùng dao thái lan cắt 25 trụ tiêu của gia đình anh Hoàng Bá T3 trú tại thôn 4, xã P, huyện K để lấy 145 dây tiêu mang về trồng ở vườn nhà mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 25 trụ hồ tiêu, trồng năm 2016. Được xác định có giá trị thiệt hại: 7.395.200 đồng, 145 dây hồ tiêu (loại dây tiêu ác) được xác định có giá trị: 1.450.000 đồng.

Vụ thứ ba: Cách vụ cưa cây sầu riêng của chị T4 khoảng 04-05 ngày, khoảng 16 giờ, một ngày cuối tháng 10/2020, do biết vườn ông Nguyễn Văn V, thuộc thôn 7, xã P, huyện K, không có người trông coi nên T đã mang theo 01 cái xẻng, 01 túi nylon đến vườn của ông V để trộm cắp cây sầu riêng. Khi vào vườn, T dùng xẻng đào cây sầu riêng rồi bỏ vào 02 túi nylon màu trắng (không nhớ được bao nhiêu cây), có một số cây sau khi đào xong T để ở gần hố đào để khi đào xong quay lại lấy, có 01 cây T đem sang trồng ở vườn của bà Đậu Thị Hoa (giáp ranh rẫy ông V) để làm dấu. Sau khi đào và bỏ cây sầu riêng đầy 02 túi nylon T đem về giấu trong vườn nhà mình. Khoảng 16 giờ ngày hôm sau T tiếp tục mang theo xẻng, túi nylon đến vườn nhà ông V để tiếp tục đào trộm cây sầu riêng, đến khoảng 18h cùng ngày

do trời tối nên T đi về, đem số cây sầu riêng đào được bỏ chung với số cây sầu riêng đã đào hôm trước. Tổng số cây sầu riêng T trộm cắp của nhà ông V là 32 cây, loại sầu riêng Đônà, trong đó 03 cây trồng tháng 10/2019, 29 cây trồng tháng 8/2020. Trong số 32 cây sầu riêng T trộm cắp của ông V, T đem trồng ở vườn nhà mình 26 cây, 05 cây T bỏ quên tại vườn ông V, 01 cây trồng ở vườn bà Hoa để làm dấu, lần đào thứ 2 T có đi tìm những cây này nhưng do trời tối nên tìm không thấy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS ngày 09/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 32 cây sầu riêng ghép bao gồm: 03 cây sầu riêng ghép loại Đônà, trồng tháng 10/2019; 29 cây sầu riêng ghép loại Đônà, trồng tháng 8/2020, được xác định giá trị tại thời điểm tháng 10/2020 là: 11.296.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 39/KLGD ngày 10/3/2021, của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên.

Kết luận về y học: Trước, trong sau khi gây án (tháng 10/2020) và hiện tại (tại thời điểm giám định): Nguyễn Chí T: Chậm phát triển tâm thần ở mức độ nhẹ (F70-ICD10). Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi gây án (tháng 10/2020) và hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Chí T: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HSST ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; Điểm h, s và q khoản 1, khoản 2 Điều 51; (Áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản); khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, 01 (một) năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 19/QĐ-VKS-P7 kháng nghị Bản án sơ thẩm. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về tội Trộm cắp tài sản đối với bị cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về “*Trộm cắp tài sản*” và phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, hành vi trộm cắp 145 dây hồ tiêu của gia đình anh Hoàng Bá T3 trị giá 1.450.000 đồng, nhưng cấp sơ thẩm lại xác định hành vi cắt 145 dây tiêu trên 25 trụ tiêu của bị cáo có tổng giá trị là 8.845.200 đồng để xử lý trách nhiệm hình sự của bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là không đúng quy định pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo. Từ đó, đã áp dụng tình tiết tăng nặng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về tội “*Trộm cắp tài sản*” là không đúng, dẫn đến mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có phần nghiêm khắc. Ngoài ra, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 19/QĐ-VKS-P7 ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 01 năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T trình bày: Đồng ý với quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt bởi vì bị cáo là người hạn chế năng lực hành vi, sống ở vùng sâu, vùng xa. Bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không tranh luận gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại không tranh luận gì, đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bị hại như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/10/2020, tại thôn 7, xã P, huyện K, Nguyễn Chí T đã có hành vi dùng cưa tay cắt đứt 30 gốc cây sầu riêng các loại của gia đình chị T4, làm thiệt hại là 27.343.000 đồng. Sau đó khoảng 04-05 ngày, vào một ngày cuối tháng 10/2020, T thực hiện hành vi đào trộm 32 cây sầu riêng của ông Nguyễn Văn V có giá trị 11.290.000 đồng đem về trồng trong vườn nhà mình, nên cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị không

áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấy rằng:

Ngoài hành vi trộm cắp 32 cây sầu riêng của ông Nguyễn Văn V có giá trị 11.290.000 đồng. Vào tháng 7 năm 2020 bị cáo Nguyễn Chí T còn thực hiện hành vi trộm cắp dây tiêu của gia đình ông Hoàng Bá T3. Theo bản kết luận định giá, 25 trụ hồ tiêu bị cáo cắt gây thiệt hại 7.395.200 đồng, 145 dây hồ tiêu (loại dây tiêu ác) mà bị cáo đã chiếm đoạt trị giá là 1.450.000 đồng. Như vậy, hành vi trộm cắp của bị cáo là chiếm đoạt 145 dây hồ tiêu (loại dây tiêu ác) của gia đình ông Hoàng Bá T3 trị giá 1.450.000 đồng chưa đủ định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cấp sơ thẩm lại xác định hành vi cắt 145 dây tiêu trên 25 trụ tiêu của bị cáo có tổng giá trị là 8.845.200 đồng (bao gồm cả giá trị gây thiệt hại 7.395.200 đồng) để xử lý trách nhiệm hình sự của bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là không đúng quy định pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá không đúng tính chất, mức độ nên đã áp dụng tình tiết tăng nặng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo là chưa đúng, dẫn đến mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có phần nghiêm khắc. Ngoài ra, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 19/QĐ-VKS-P7 ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; Điểm h, s và q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, 01 (một) năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải chấp hành hình phạt là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc

thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Phương